**Bài 18**

**TIẾT 27. NƯỚC MĨ GIỮA HAI CUỘC CHIẾN TRANH THẾ GIỚI 1918-1939**

**I. MỤC TIÊU:**

1. Kiến thức: Giúp HS nắm:

 - Sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế và nguyên nhân của sự phát triển đó.

 - Tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế (1929-1933) và “Chính sách mới” nhằm đưa nước Mĩ thoát khỏi khủng hoảng.

2**.Định hướng phát triển năng lực:**

- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

**- Năng lực chuyên biệt**

+ Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử.

+ Quan sát Qua hình 65, 66 nêu nhận xét về tình hình kinh tế Mĩ?

+ Vận dụng kiến thức đã học để rút những vấn đề thực tiễn đặt ra .

**3. Phẩm chất**

 Giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước, tự hào về lịch sử lâu đời của dân tộc ta, ý thức được vị trí của lao động và trách nhiệm lao động xây dựng quê hương đất nước.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

   - GV: Giáo án, sách giáo khoa, những hình ảnh về kinh tế Mĩ và xã hội Mĩ..,

  - HS: Sách giáo khoa, bài soạn các câu hỏi….

**III.TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

a) Mục tiêu: Giúp học sinh nắm được các nội dung cơ bản bước đầu của bài học cần đạt được đó là nhận xét được sơ lược về nước Mĩ qua một số hình ảnh, đưa học sinh vào tìm hiểu nội dung bài học, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới. 

b) Nội dung :

GV trực quan một số tranh ảnh về nước Mĩ . Yêu cầu HS trả lời câu hỏi:

 + Quan sát hình 65, hình 66 nêu nhận xét về tình hình kinh tế Mĩ?

**c) Sản phẩm:**

- Trở thành trung tâm kinh tế và tài chính số một của thế giới.

   - Năm 1928, chiếm 48% tổng sản lượng công nghiệp thế giới.

   - Đứng đầu thế giới về công nghiệp ô tô, dầu mỏ, thép,…

d) Tổ chức thực hiện:

Trên cơ sở ý kiến GV dẫn dắt vào bài hoặc GV nhận xét và vào bài mới:: Tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1929-1933) đối với nước Mĩ và chính sách  mới của tổng thống Ru-dơ-ven nhằm đưa nước Mĩ thoát khỏi khủng hoảng như thế nào  chúng ta sẽ tìm hiểu qua bài học hôm nay.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

**Hoạt động 1 : Nước Mỹ trong thập niên 20 của thế kỉ XX**

a) Mục đích: Giúp HS biết được tình hình kinh tế-xã hội nước Mĩ trong thập niên 20 của thế kỉ XX.

b) Nội dung: Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa suy nghĩ cá nhân trả lời các câu hỏi  của giáo viên.

c) Sản phẩm: HS trả lời được các câu hỏi của giáo viên.

d) Tổ chức thực hiện :

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Sản phẩm dự kiến** |
| Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập  - HS đọc SGK mục 1 và trả lời các câu hỏi:  + Nêu những nét chính về tình hình kinh tế-xã hội nước Mĩ trong thập niên 20 của thế kỉ XX?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến HS theo dõi, hỗ trợ HS.  ? Em cho biết tình hình kinh tế Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) phát triển như thế nào?  ? Em cho biết những thành tựu kinh tế Mĩ trong những năm 1923-1929?  GV: Nguyên nhân nào dẫn đến sự phát triển kinh tế Mỹ trong giai đoan này?  ? Qua hình 65, 66 nêu nhận xét về tình hình kinh tế Mĩ?  ? Em hãy cho biết tình hình xã hội nước Mĩ trong thập niên 20 của thế kỉ XX?  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Học sinh trả lời các câu hỏi của GV.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của của các bạn.  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **I. NƯỚC MĨ TRONG THẬP NIÊN 20 CỦA THẾ KỈ XX**  ***1. Kinh tế***  - Trở thành trung tâm kinh tế và tài chính số một của thế giới.  - Năm 1928, chiếm 48% tổng sản lượng công nghiệp thế giới.  - Đứng đầu thế giới về công nghiệp ô tô, dầu mỏ, thép,…  - Nguyên nhân:  + Cải tiến kĩ thuật.  + Sản xuất dây chuyền.  + Tăng cường độ lao động của công nhân.  ***2. Xã hội***  - Nạn phân biệt chủng tộc.  - Phong trào công nhân phát triển ở nhiều  bang trong nước. |

Hoạt động 2:**Nước Mỹ trong những năm 1929-1939**

a) Mục đích:

 - Tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế (1929-1933) và “Chính sách mới” nhằm đưa nước Mĩ thoát khỏi khủng hoảng.

b) Nội dung: Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa suy nghĩ cá nhân trả lời các câu hỏi  của giáo viên.

c) Sản phẩm: HS trả lời được các câu hỏi của giáo viên.

d) Tổ chức thực hiện :

GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc *cá  nhân*, trả lời các câu hỏi trắc nghiệm. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  Năm 1929-1933 thế giới có điểm gì nổi bật?  - Mĩ có bị khủng hoảng kinh tế không? ? Biểu hiện của sư khủng hoảng kinh tế Mĩ?  - HS quan sát hình 68 hậu quả của khủng hoảng kinh tế.  Quan sát H68 Nhận xét tình hình kinh tế Mĩ trong những năm 1919-1923?  - Gánh nặng của khủng hoảng kinh tế Mĩ chủ yếu đổ lên đầu tầng lớp nào?  - Để thoát khỏi khủng hoảng kinh tế Mĩ làm cách nào?  - Nội dung của chính sách mới?  - Em hãy nêu nhận xét về chính sách mới qua hình 69?  - Tác dụng của chính sách mới?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến HS theo dõi, hỗ trợ HS.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Đại diện các nhóm trình bày, phản biện.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả.  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **II. NƯỚC MĨ TRONG NHỮNG NĂM 1929-1939**  - 10/1929 Mĩ lâm vào khủng hoảng kinh tế.  - Năm 1932 thực hiện chính sách mới của tổng thống Rudơven.  - Nội dung:  **+** Gồm nhiều biện pháp nhằm giải quyết nạn thất nghiệp, phục hồi sự phát triển kinh tế - tài chính.  **+** Các đạo luật về phục hưng CN, NN, Ngân hàng.  **+** Nhà nước tăng cường vai trò trong việc cải tổ hệ thống ngân hàng, tổ chức lại sản xuất, cứu trợ người thất nghiệp, tạo thêm nhiều việc làm mới, ổn định xã hội.  - Tác dụng: Cứu nguy cho chủ nghĩa tư bản Mĩ, giải quyết những khó khăn cho người lao động, giúp nước Mĩ duy trì chế độ dân chủ tư sản. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

a) Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về tình hình nuwo trong những năm 1918-1939.

b) Nội dung: GV giao nhiệm vụ cho HS trả lời các câu hỏi

c) Sản phẩm: Trả lời các câu hỏi của GV

**d) Tổ chức thực hiện:**

GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc *cá  nhân*, trả lời các câu hỏi trắc nghiệm. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

GV dùng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan, tự luận và yêu cầu học sinh chọn đáp án đúng trả lời trên bảng con (trắc nghiệm).

Câu 1: Năm 1928, so với tổng sản lượng công nghiệp thế giới, sản lượng công nghiệp của Mĩ chiếm:

A. 18%.                B. 48%.                C. 84%.                D. 98%.

Câu 2: Đâu là biện pháp Mĩ không dùng để phát triển kinh tế?

A. Cải tiến kĩ thuật.

B. Sản xuất dây chuyền.

C. Tăng cường độ lao động và bóc lột công nhân.

**D. Tăng cường gây chiến tranh xâm lược thuộc địa.**

Câu 3: Tổng thống Rudơven đã làm gì để đưa nước Mĩ thoát khỏi khủng hoảng?

A. Tuyên chiến với Đức, Ý.

**B. Thực hiện chính sách mới.**

B. Tiến hành chiến tranh xâm lược với Mĩ Latinh.

C. Xuất khẩu hàng hóa sang các nước Mĩ Latinh.

Câu 4: Sau khi thực hiện chính sách mới, nền kinh tế Mĩ có những nét mới nào?

A. Nền kinh tế do tư nhân Mĩ quản lý.

B. Nền kinh tế phát triển theo quy luật thị trường.

**C. Nhà nước kiểm soát chặt chẽ nền kinh tế.**

D. Nhà nước hoạch định nền kinh tế một cách chặt chẽ.

**B. Tự luận:**

Câu 5: Nêu nội dung của chính sách mới và tác dụng của nó đối với cuộc khủng hoảng kinh tế Mỹ (1929-1939)?

**- Dự kiến sản phẩm**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 |
| **ĐA** | B | D | B | C |

Câu 5: Nêu nội dung của chính sách mới và tác dụng của nó đối với cuộc khủng hoảng kinh tế Mỹ (1929-1939)?

\* Nội dung

- Ban hành các đạo luật về phục hưng công nghiệp, nông nghiệp, ngân hàng.

- Phục hồi sự phát triển của các ngành kinh tế-tài chính

\* Tác dụng

- Góp phần giải quyết những khó khăn của nền kinh tế.

- Đưa nước Mĩ thoát dần khỏi khủng hoảng.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

a) Mục tiêu: Giúp học sinh biết vận dụng các nội dung kiến thức vào thực tiễn, giải thích về sự phát triển của nên kinh tế Mĩ.

b) Nội dung: Các câu hỏi sau khi hình thành kiến thức mới.

Em hãy giải thích sự phát triễn nhanh của nên kinh tế Mĩ?

c) Sản phẩm: Trong những năm 20 của thế kỷ XX, do những điều kiện thuận lợi, nước Mĩ phát triển mạnh. Mĩ vẫn không tránh khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế. Chính sách mới đã cứu nước Mĩ thoát khỏi tình trạng nguy kịch….

**d) Tổ chức thực hiện:**

GV cho HS làm các bài tập để củng cố và mở rộng kiến thức cho HS.

**\*Hướng dẫn về nhà:**

- Về nhà học bài, làm bài tập.

- Chuẩn bị bài sau "Nhật Bản giữa hai cuộc chiến tranh thế giới", trả lời các câu hỏi trong SGK.

*Ngày soạn :22/11/2021*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày dạy | Tiết | Lớp | Tiến độ | Ghi chú |
| 29/11/2021 | 2 | 8B | Đ |  |
| 1/12/2021 | 1,2,4 | 8C,A,D | Đ |  |

**Tiết 28**

**BÀI 19: NHẬT BẢN GIỮA HAI CUỘC CHIẾN TRANH THẾ GIỚI (1918 - 1939)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Biết được tình hình kinh tế - xã hội Nhật Bản sau chiến tranh thế giới thứ nhất.

Biết được cuộc khủng hoảng kinh tế (1929-1933) và quá trình phát xít hóa bộ máy chính quyền ở Nhật

**2.Định hướng phát triển năng lực**

  - Năng lực chung: Biết nắm các sự kiện lịch sử, chỉ được bản đồ, phân tích.

  - Năng lực chuyên biệt: Vẽ bản đồ đẹp chính xác, biết so sánh, liên hệ thực tế.

                                          Biết được mối quan hệ nước ta với Nhật Bản hiện nay.

**3. Phẩm chất**

 Giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước, tự hào về lịch sử lâu đời của dân tộc ta, ý thức được vị trí của lao động và trách nhiệm lao động xây dựng quê hương đất nước.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1.Chuẩn bị của GV : Gíao án, bản đồ, bảng phụ, tranh ảnh.

                                     Bản đồ thế giới (Hoặc châu Á) phấn màu, tài liệu.

**2.Chuẩn bị của GV**

 Bảng phụ, sưu tầm tranh ảnh, phấn, thước.

**III.TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

a) Mục tiêu:Dẫn dắt HS vào bài học thông qua bản đồ và tranh ảnh, tạo tư thế học tập hứng thú

b) Nội dung : Nhìn vào bản đồ và trả lời bài tập sau:

 Nhật Bản ở khu vực nào của châu Á? ( Khu vực ĐÁ…)

 Cuối TK XIX đầu TK XIX nền kinh tế của Nhật phát triển như thế nào?

c) Sản phẩm:HS suy nghĩ, trao đổi trả lời: Khu vực ĐÁ…là nước duy nhất ở châu Á không bị các nước TB phương Tây xâm lược, có nền kinh tế phát triển…

**d) Tổ chức thực hiện:**

  Từ đó GV dẫn dắt vào bài NB giống như các nước TB châu Âu và Mĩ có nền kinh tế phát triển theo con đường TBCN, nhưng phát triển không cân đối, chạy theo lợi nhuận….

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

**Hoạt động 1 : Nhật Bản sau chiến tranh thế giới thứ nhất**

**a) Mục đích:**

b) Nội dung: Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa suy nghĩ cá nhân trả lời các câu hỏi  của giáo viên.

c) Sản phẩm: HS trả lời được các câu hỏi của giáo viên.

d) Tổ chức thực hiện :

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  ? Tình hình kinh tế Nhật sau CTTGI?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập. GV có thể đưa ra hệ thống một số câu hỏi gợi mở.  ? Hãy nêu những nét khái quát sự phát triển kinh tế Nhật sau chiến tranh thế giới thứ nhất ?  ? Em cho biết sự phát triển phong trào đấu tranh của nhân dân Nhật sau chiến tranh thế giới thứ nhât?  ? Trình bày cuộc khủng hoàng tài chính ở Nhật?  ? So sánh kinh tế Nhật – Mỹ trong thời gian?  *-* *Giống*: Sau chiến tranh kinh tế đều phát triển.  *-* *Khác*: Nhật khủng hoảng tài chính sớm 1927, trong khi Mỹ vẫn đang còn phát triển. Từ 1929 – 1933 kinh tế Mỹ mới bị khủng hoảng.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**  -HS  lần lượt trình bày  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh | **1. Kinh tế**  - Đã thu được nhiều lợi nhuận, nhất là về kinh tế.  - Sau chiến tranh, Kinh tế ngày càng gặp khó khăn, nông nghiệp lạc hậu.  ***2. Xã hội***  - Năm 1918, “cuộc bạo động lúa gạo” bùng nổ, lôi cuốn 10 triệu người tham gia.  - Phong trào bãi công diễn ra sôi nổi.  - Tháng 7-1922, Đảng Cộng sản Nhật Bản thành lập, lãnh đạo phong trào công nhân.  - Năm 1927, Nhật Bản lâm vào cuộc khủng hoảng tài chính. |

**Hoạt động 2 :Nhật Bản trong những năm 1929- 1939**

a) Mục đích: Biết được cuộc khủng hoảng kinh tế (1929-1933) và quá trình phát xít hóa bộ máy chính quyền ở Nhật

b) Nội dung: Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa suy nghĩ cá nhân trả lời các câu hỏi  của giáo viên.

c) Sản phẩm: HS trả lời được các câu hỏi của giáo viên.

d) Tổ chức thực hiện :

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  ? Cuộc khủng hoảng kinh tế (1929-1933) ở Nhật đã diễn ra như thế nào?  ? Để đưa nước Nhật ra khỏi khủng hoảng, giới cầm quyền Nhật Bản đã làm gì?  ? Thái độ của nhân dân Nhật đối với chủ nghĩa phát xít ra sao?  GV cho HS quan sát h71 và yêu cầu HS nhận xét về chính sách đối ngoại của Nhật, so sánh với Đức.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập. GV có thể đưa ra hệ thống một số câu hỏi gợi mở.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**  - HS  lần lượt trình bày  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh  GV sơ kết bài: Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, Nhật Bản ổn định về kinh tế một thời gian ngắn rồi rơi vào cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới. Để tìm lối thoát khủng hoảng, Nhật Bản đã tiến hành các cuộc chiến tranh xâm lược. | ***1. Cuộc khủng hoảng kinh tế (1929-1933) ở Nhật***  - Giáng một đòn nặng nề vào nền kinh tế Nhật Bản.  +  Sản lượng công nghiệp giảm tới 1/3.  *2.****Quá trình phát xít hóa bộ máy chính quyền***  - Giới cầm quyền Nhật chủ trương quân sự hóa đất nước.  - Phát động chiến tranh xâm lược để thoát khỏi khủng hoảng.  - Tháng 9/1931, tấn công vùng Đông Bắc trung Quốc.  - Trong thập niên 30, đã diễn ra quá trình thiết lập chế độ phát xít với việc sử dụng triệt để bộ máy quân sự và cảnh sát của chế độ quân chủ chuyên chế.  - Nhân dân tiến hành cuộc đấu tranh mạnh mẽ, đã làm chậm lại quá trình phát xít hoá ở Nhật. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

a) Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về sự phát triển thăng trầm của nền kinh tế Nhật, khủng hoảng, gây chiến tranh xâm lược.

b) Nội dung: GV giao nhiệm vụ cho HS trả lời các câu hỏi

c) Sản phẩm: Trả lời các câu hỏi của GV

**d) Tổ chức thực hiện:**

GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc *cá  nhân*, trả lời các câu hỏi trắc nghiệm. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

GV dùng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan, tự luận và yêu cầu học sinh chọn đáp án đúng (trắc nghiệm).

**+ Phần trắc nghiệm khách quan**

 Chọn câu đúng ( Trả lời cá nhân)

**Câu 1: Cuối TK XIX đầu TK XX Nhật là nước duy nhất ở châu Á**

A. chuyển sang chủ nghĩa đế quốc

B. chủ nghĩa tư bản hình thành

C. xây dựng nhà nước tự do

D. chủ nghĩ phát xít hình thành

**Câu 2: Khi lâm vào khủng hoảng 1929 – 1939 Nhật  đã**

A. tiến hành cải cách kinh tế- xã hội

B. phát xít hóa gây chiến tranh

C. hợp tác với các nước tư bản ở châu Âu

D. đầu tư kinh doanh ở nước ngoài

**Câu 3: Năm 1927 Nhật Bản bắt đầu khủng hoảng  từ lĩnh vực**

A. ngân hàng                          C. công Nghiệp

B. nông nghiệp                        D. xây dựng

**Câu 4: Sau khi phát xít hóa Nhật xâm lược quốc gia đầu tiên là**

A. Thái Lan                                C. Lào

B. Việt Nam                                D. Trung Quốc

**Câu 5. Ý nào sau đây không phản ánh nền kinh tế Nhật Bản hiện nay?**

A. Áp dụng khéo léo thành tựu KHKT vào sản xuất kinh doanh

B. Người Nhật cần cù lao động, sáng tạo và tiết kiệm

C. Thường nhận viện của nước ngoài để phát triển kinh tế

D.  Có nền kinh tế đứng thứ 3 trên thế giới sau Mĩ và Trung Quốc

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

a) Mục tiêu: Giúp học sinh nắm lại các kiến thức vừa tìm hiểu để vận dụng

b) Nội dung: Các câu hỏi sau khi hình thành kiến thức mới.

 ? Nền kinh tế trong các thành thị có gì khác so với nền kinh tế lãnh địa.

c) Sản phẩm: Đáp án của HS

**d) Tổ chức thực hiện:**

- GV giao nhiệm vụ cho HS

**\*HƯỚNG DẪN HS TỰ HỌC**

- Chuẩn bị bài mới:

BÀI 20: PHONG TRÀO ĐỘC LẬP DÂN TỘC Ở CHÂU Á (1918 – 1939).

- Đọc SGK nắm những nét mới về phong trào độc lập dân tộc ở châu Á như thế nào?

- Vẽ bản đồ châu Á, chuẩn bảng nhóm

- Chú trọng đến các nước ĐNÁ, điểm nổi bật là gì?

 - Nắm tình hình CM ở các nước TQuốc, MCổ, Ân Độ, các nước ĐNA

*Ngày soạn :22/11/2021*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày dạy | Tiết | Lớp | Tiến độ | Ghi chú |
| 1/12/2021 | 3 | 8B | Đ |  |
| 3/12/2021 | 2,3,4 | 8C,A,D | Đ |  |

**Tiết 29, 30                                              Bài 20**

**PHONG TRÀO ĐỘC LẬP DÂN TỘC Ở CHÂU Á (1918-1939)**

**I. MỤC TIÊU**

1. Kiến thức: Giúp học sinh

- Biết được những nét chính của phong trào độc lập dân tộc ở châu Á trong những năm 1918-1939, trình bày được những sự kiện quan trọng và nổi bật của phong trào cách mạng Trung Quốc.

- Biết được những nét lớn của tình hình Đông Nam Á đầu thế kỉ XX, trình bày được phong trào độc lập dân tộc diễn ra ở một số nước Đông Nam Á.

2. **Định hướng phát triển năng lực**

 - Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

 - Năng lực chuyên biệt: Tái hiện kiến thức lịch sự, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử, so sánh, nhận xét, đánh giá, thực hành bộ môn lịch sử, vận dụng liên hệ kiến thức lịch sử đã học để giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra.

**3. Phẩm chất**

 Giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước, tự hào về lịch sử lâu đời của dân tộc ta, ý thức được vị trí của lao động và trách nhiệm lao động xây dựng quê hương đất nước.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

   - GV: KHBD, sách giáo khoa, các tài liệu về phong trào độc lập dân tộc ở châu Á (1918-1039)

          - HS: Sách giáo khoa, bài soạn các câu hỏi….

**III.TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

a) Mục tiêu: Giúp học sinh nắm được các nội dung cơ bản về một số nước châu Á tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới. 

b) Nội dung : GV cho học sinh xem lược đồ thế giới và xác định vị trí của các nước Trung Quốc, Ấn Độ và các nước trong khu vực Đông Nam Á

**c) Sản phẩm:**HS lên xác định vị trí các nước trên

**d) Tổ chức thực hiện:**

Sau thắng lợi của cách mạng tháng Mười Nga và chiến tranh thế giới thứ nhất, thế giới có nhiều biến động: chủ nghĩa phát xít hình thành, kinh tế khủng hoảng đe dọa hòa bình và an ninh thế giới. -> phong trào  đấu tranh nổ ra mạnh mẽ ở Châu Á, lan rộng toàn châu lục. Tiết học hôm nay chúng ta tìm hiểu những nét chung của phong trào độc lập dân tộc ở Châu Á và một số nét cụ thể ở Trung Quốc và các nước khu vực Đông Nam Á

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

**Hoạt động 1 : Những nét chung về phong trào độc lập dân tộc ở Chấu Á. Cách mạng TQ trong những năm 1919 - 1930**

a) Mục đích: HS cần nắm được những nét chính của phong trào độc lập dân tộc ở châu Á trong những năm 1918-1939.

b) Nội dung: Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa suy nghĩ cá nhân trả lời các câu hỏi  của giáo viên.

c) Sản phẩm: HS trả lời được các câu hỏi của giáo viên.

**d)Tổ chức thực hiện :**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  Trình bày những nét chính của phong trào độc lập dân tộc ở châu Á trong những năm 1918-1939?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập. GV có thể đưa ra hệ thống một số câu hỏi gợi mở.  ?Thắng lợi của c/m TM Nga và sự kết thúc của CTTG I đã có tác động ntn đối với p/t GPDT ở Châu Á?  ? Hãy trình bày diễn biến của phong trào độc lập dân tộc ở châu Á.  GDBVMT: Nhân dân các nước Châu Á còn bị áp bức bóc lột nặng nề và sự bóc lột của bọn tư bản đế quốc và ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới.Vì vậy nhân dân ngày càng đói khổ họ đã vùng dậy đấu tranh ở khắp các nước nổi bật là TQ, Ấn Độ, VN, In đô nê xia…  ? C/m ở TQ có gì mới?  ? C/m ở Mông Cổ có gì mới? P/t c/m ở ĐNA phát triển ra sao? P/t c/m ở Ấn Độ có gì mới? P/t c/m ở Thổ Nhĩ Kì ra sao? P/t c/m ở VN phát triển ntn  ? Nét mới của p/t ĐLDT ở Châu Á sau CTTG I là gì?  G/c công nhân đã tích cực tham gia cuộc đấu tranh giành ĐLDT      đóng vai trò lãnh đạo c/m      Các ĐCS ra đời ở 1 số nước Châu Á…  Nhấn mạnh:Nét mới trong phong trào độc lập dân tộc châu Á sau chiến tranh thế giới thứ nhất là sự trưởng thành của giai cấp công nhân  Cho HS quan sát hình 72 và tìm hiểu một số nét chính về M. Gan-đi.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**  - HS  lần lượt trình bày  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV chốt ý, lưu ý Đảng cộng sản Việt Nam thành lập 03/02/1930, ghi bảng: | **I. Những nét chung về phong trào độc lập dân tộc ở Chấu Á. Cách mạng TQ trong những năm 1919 - 1930:**  **1. Những nét chung**    - - Phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á bước sang thời kỳ phát triển mới.  - Phong trào diễn ra mạnh, lan rộng ở nhiều khu vực, tiêu biểu phong trào ở:  + Trung Quốc: 1919, phong trào Ngũ tứ.  + Mông Cổ: cách mạng thành công thành lập nhà nước Cộng hòa nhân dân Mông Cổ.  + Ấn Độ: phong trào đấu tranh của nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng Quốc đại do M.Ganđi đứng đầu.  + Thổ Nhĩ Kỳ: chiến tranh giải phóng giành thắng lợi, thành lập Cộng hòa Thổ Nhĩ Kỳ.  \* Kết quả  - GCCN tích cực tham gia đấu tranh CM.  - ĐCS thành lập: TQ, In-đô-nê-xi-a, Việt Nam, lãnh đạo PTCM. |

**Hoạt động 2: Cách mạng Trung Quốc trong những năm 1919-1939**

a) Mục đích: HS cần nắm được những sự kiện quan trọng và nổi bật của phong trào cách mạng Trung Quốc.

b) Nội dung: Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa suy nghĩ cá nhân trả lời các câu hỏi  của giáo viên.

c) Sản phẩm: HS trả lời được các câu hỏi của giáo viên.

d) Tổ chức thực hiện :

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  Trình bày những sự kiện quan trọng và nổi bật của phong trào cách mạng Trung Quốc trong những năm 1918-1939?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập. GV có thể đưa ra hệ thống một số câu hỏi gợi mở.  GV: Trình bày về phong trào Ngũ Tứ (4-5- 1919)  GV: Ngũ Tứ đây là phong trào mở đầu cho thời kì phát triển mới ở Trung Quốc.  ? Giải thích vì sao gọi là “P/t Ngũ Tứ”  Phong trào Ngũ Tứ (hay còn gọi là Ngũ Tứ vận động), là một phong trào đấu tranh rộng lớn của sinh viên, học sinh, công nhân, thị dân, trí thức Trung Quốc, vì nổ ra đúng vào ngày 4 tháng 5 năm 1919 nên được gọi là phong trào Ngũ Tứ.  ? Trong những năm 1926-1939, cách mạng Trung Quốc diễn ra như thế nào?  ?Hãy kể tên các khẩu hiệu đấu tranh của “P/t Ngũ Tứ” và nhận xét tính chất của p/t?  -HS: Vừa chống ĐQ vừa chống p/k      Tiến bộ hơn c/m Tân Hợi       ĐCS TQ ra đời  ? Theo em, khẩu hiệu đấu tranh của p/t NT có gì mới so với khẩu hiệu “Đánh đổ Mãn Thanh” trong c/m Tân Hợi?  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**  - HS lần lượt trình bày  Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **2. Cách mạng Trung Quốc trong những năm 1919-1939**  a. Từ 1919-1925  \* Phong trào Ngũ Tứ ( 4/5/1919):  cuộc biểu tình của 3000 HS ở Bắc Kinh chống lại âm mưu xâu xé của đế quốc, lôi cuốn đông đảo tầng lớp nhân dân, công nhân tham gia.  - Kết quả: mở đầu cao trào chống đế quốc – PK.  + Truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin.  - 1/7/1921, ĐCS Trung quốc thành lập  b. Từ 1926-1937  - Tình hình chính trị Trung Quốc có nhiều biến động.  - 1926-1927: cuộc chiến tranh Bắc phạt của các lực lượng cách mạng nhằm đánh đổ các tập đoàn quân phiệt đang chia nhau thống trị nhiều vùng trong nước.  - 1927 – 1937, cuộc nội chiến giữa Quốc Dân Đảng (Tưởng Giới Thạch) và Đảng Cộng Sản TQ.  - 7/1937, Nhật phát động cuộc tấn công xâm lược TQ.  - Đảng cộng sản TQ và Quốc dân đảng đã đình chiến, cùng hợp tác chống Nhật.  - Cách mạng TQ chuyển sang thời kỳ mới: Quốc – Cộng hợp tác, kháng chiến chống Nhật. |

Hoạt động 3 :**Phong trào độc lập dân tộc ở Đông Nam Á**

a) Mục đích: HS cần nắm được những nét lớn của tình hình Đông Nam Á đầu thế kỉ XX.

b) Nội dung: Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa suy nghĩ cá nhân trả lời các câu hỏi  của giáo viên.

c) Sản phẩm: HS trả lời được các câu hỏi của giáo viên.

d) Tổ chức thực hiện :

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  Trình bày những nét lớn của tình hình Đông Nam Á đầu thế kỉ XX?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập. GV có thể đưa ra hệ thống một số câu hỏi gợi mở.  ? Tình hình chung của các quốc gia Đông Nam Á đầu thế kỉ XX như thế nào?  - GV yêu cầu HS dùng lược đồ Đông Nam Á để chỉ các thuộc địa của các đế quốc thực dân khác nhau.  ? Phong trào cách mạng Đông Nam Á đầu thế kỉ XX phát triển như thế nào?  ? Từ những năm 20 của thế kỉ XX trở đi, phong trào cách mạng Đông Nam Á có nét gì mới?  ? Sự trưởng thành của các ĐCS có tác động ntn đối với p/t ĐLDT ở các nước ĐNA?   Cho HS đọc phần tư liệu SGK  Hướng dẫn HS xem H73, 74 (SGK)  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**  - HS  lần lượt trình bày  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập** | **II. Phong trào độc lập dân tộc ở Đông Nam Á:**  **1. Tình hình chung:**  - Đầu thế kỉ XX hầu hết đều là thuộc địa(Trừ Thái Lan ).  - Cách mạng phát triển mạnh, vận động theo hướng dân chủ tư sản.  - Nét mới  + Giai cấp vô sản trưởng thành.  + Một loạt các đảng Cộng sản ra đời.  - Những phong trào điển hình.  + Khởi nghĩa Xu- na- tơ - ra( In đô nê xi a ).  + Xô viết Nghệ Tĩnh (VN). |

Hoạt động 4:**Phong trào độc lập dân tộc ở một số nước Đông Nam Á:**

a) Mục đích: HS cần nắm được phong trào độc lập dân tộc diễn ra ở một số nước Đông Nam Á.

b) Nội dung: Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa suy nghĩ cá nhân trả lời các câu hỏi  của giáo viên.

c) Sản phẩm: HS trả lời được các câu hỏi của giáo viên.

d) Tổ chức thực hiện :

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  Trình bày những nét chính về phong trào độc lập dân tộc ở một số nước Đông Nam Á đầu thế kỉ XX?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập. GV có thể đưa ra hệ thống một số câu hỏi gợi mở.  ? Phong trào ở Đông Dương phát triển như thế nào?  ? Phong trào cách mạng ở các nước Đông Nam Á hải đảo phát triển như thế nào?  - GV: Cho HS xem ảnh của Xu-các-nô lãnh tụ phong trào độc lập dân tộc ở In-đô-nê-xi-a  - GV: Năm 1940 phát xít Nhật tiến vào Đông Dương và toàn bộ khu vực Đông Nam Á, cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc đã chĩa mũi nhọn vào phát xít Nhật.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**  HS  lần lượt trình bày  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV sơ kết bài: Phong trào độc lập dân tộc trong thời gian giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918-1919) lên cao và lan rộng. Ở Trung Quốc, cuộc đấu tranh thời kì này mở đầu bằng phong trào Ngũ tứ, rồi sự ra đời của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á có nhiều nét mới: phong trào dâng cao, sự lớn mạnh của giai cấp vô sản trẻ tuổi. | **2. Phong trào độc lập dân tộc ở một số nước Đông Nam Á:**   - Phong trào  diễn ra sôi nổi, liên tục ở nhiều nước.  - Ở Đông Dương: phong trào diễn ra sôi nổi, phong phú.  - Ở Đông Nam Á hải đảo, lôi cuốn hàng triệu người tham gia.  - Từ 1940 chống Phát xít Nhật. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

a) Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức phong trào độc lập dân tộc ở Châu Á

b) Nội dung: GV giao nhiệm vụ cho HS trả lời các câu hỏi

c) Sản phẩm: Trả lời các câu hỏi của GV

**d) Tổ chức thực hiện:**

GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc *cá  nhân*, trả lời các câu hỏi trắc nghiệm. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

GV dùng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm khách quan, tự luận và yêu cầu học sinh chọn đáp án đúng (trắc nghiệm).

**+ Phần trắc nghiệm khách quan**

Câu 1: Phong trào nào đã mở đầu cho cao trào cách mạng chống đế quốc, chống phong kiến ở châu Á?

A. Phong trào Ngũ Tứ.                        B. Phong trào Cần Vương.

C. Khởi nghĩa Gia va.                        D. Cách mạng Mông Cổ.

Câu 2: Phong trào Ngũ Tứ mở đầu bằng sự kiện nào?

A. Cuộc bãi công của công nhân Thượng Hải.

**B. Cuộc biểu tình của 3000 học sinh yêu nước Bắc Kinh.**

C. Cuộc biểu tình của 3000 học sinh yêu nước Nam Kinh.

D. Cuộc đấu tranh của giai cấp tư sản ở Thượng Hải.

Câu 3: Trong các khẩu hiệu sau, khẩu hiệu nào không phải được nêu ra trong phong trào Ngũ Tứ?

**A. Trung Quốc là người của Trung Quốc.                B. Phế bỏ Hiệp ước 21 điều.**

C. Đánh đổ Mãn Thanh.                                        D. Kháng Nhật cứu nước.

Câu 4: Cách mạng Trung Quốc chuyển sang thời kỳ Quốc - Cộng hợp tác nhằm mục đích

A. hợp tác để chống Tưởng Giới Thạch.                   B. thỏa hiệp để cùng dưỡng quân.

C. cùng nhau kháng chiến chống Nhật xâm lược.        D. đánh đổ Mãn Thanh.

Câu 5: Nước nào ở Đông Nam Á không phải là thuộc địa hoặc nửa thuộc địa?

A. Việt Nam.        B. Thái Lan.         C. Inđônêxia.                D. Brunây.

Câu 6: Bắt đầu từ những năm 20 của thế kỉ XX, phong trào đấu tranh giành độc lập ở Đông Nam Á có nét gì mới?

A. Giai cấp vô sản phát triển nhưng chưa trưởng thành.

B. Phong trào tiểu tư sản ra đời và lần lượt thất bại.

C. Giai cấp tư sản thỏa hiệp với đế quốc.

**D. Giai cấp vô sản trưởng thành và lãnh đạo phong trào cách mạng.**

Câu 7: Trong năm 1930, Đảng Cộng sản đã được thành lập ở những nước nào trong khu vực Đông Nam Á?

A. Việt Nam, Inđônêxia, Thái Lan, Malaixia.

B. Philippin, Inđônêxia, Thái Lan, Malaixia.

C. Việt Nam, Inđônêxia, Thái Lan, Malaixia.

**D. Việt Nam, Philippin, Thái Lan, Malaixia.**

Câu 8: Vào đầu những năm 30 của thế kỉ XX, ở Việt Nam có phong trào nổi tiếng nào?

A. Cao trào kháng Nhật cứu nước.                B. Phong trào Ngũ Tứ.

C. Phong trào Duy Tân.                        D. Phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh.

Câu 9: Từ năm 1940, phong trào độc lập dân tộc Đông Nam Á có kẻ thù mới là ai?

A. Quân phiệt Tưởng Giới Thạch.                B. Phát xít Đức.

C. Phát xít Nhật.                                        D. Thực dân Pháp.

**Tự luận**

Câu 10:  Trình bày những sự kiện quan trọng và nổi bật của phong trào cách mạng Trung Quốc trong những năm 1918-1939?

- Phong trào Ngũ Tứ: 4-5-1919, khởi đầu là cuộc biểu tình của 3000 học sinh Băc Kinh, sau đó nhanh chóng lan rộng ra cả nước, lôi cuốn đông đảo các tầng lớp nhân dân.

- 1/7/1921, Đảng Cộng sản Trung Quốc được thành lập.

- 1926-1927, tiến hành cuộc chiến tranh Bắc phạt nhằm đánh đổ các tập đoàn quân phiệt.

- 1927-1937, cuộc nội chiến giữa Quốc dân đảng - Tưởng Giới Thạch và Đảng Cộng sản Trung Quốc đã diễn ra.

- 7-1937, Quốc - Cộng hợp tác, kháng chiến chống Nhật.

Câu 11: Trình bày những nét lớn của tình hình Đông Nam Á đầu thế kỉ XX?

- Đầu thế kỉ XX, hầu hết các nước Đông Nam Á (trừ Thái Lan) đều là thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc.

- Sau thất bại của phong trào “Cần Vương”, tầng lớp trí thức mới chủ trương đấu tranh giành độc lập theo con đường dân chủ tư sản.

- Giai cấp vô sản từng bước trưởng thành.

- Nhiều Đảng Cộng sản đã ra đời.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

a) Mục tiêu: Giúp học sinh nắm lại các kiến thức vừa tìm hiểu để vận dụng

b) Nội dung: Các câu hỏi sau khi hình thành kiến thức mới.

c) Sản phẩm: HS Trả lời các câu hỏi của GV

**d) Tổ chức thực hiện:**

GV cho HS làm các bài tập để củng cố và mở rộng kiến thức cho HS.

**\*HƯỚNG DẪN HS TỰ HỌC**

**-Nắm được bài cũ. Đọc trước bài mới và trả lời câu hỏi trong sách giáo khoa**

- Về nhà học bài, làm bài tập.

- Chuẩn bị bài sau "Chiến tranh thế giới thứ 2 ( 1939-1945)", trả lời các câu hỏi trong SGK.

DUYỆT KHBD TUẦN 14,15

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Người duyệt | Ngày duyệt | Nhận xét | Phản hồi của GV | Chưa duyệt | Duyệt |
| TTCM | ………. |  |  |  |  |